TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHƯỚCĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 70/2024/QĐST-DS *T, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự đã thụ lý số 44/2024/TLST-DS, ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Mỹ D, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Xóm A, thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trương Thị Thùy T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ H, khu V, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Chị Trương Thị Thúy Á, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Chị Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn K, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Chị Trương Thị T1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Anh Trương Tiến Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm A, thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Chị Trương Thị Yến N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vào ngày 15 tháng 12 năm 2024 bà Hồ Thị Mỹ D, chị Trương Thị Thùy T, chị Trương Thị Thúy Á, chị Trương Thị Ngọc H, chị Trương Thị T1, anh Trương Tiến Đ, chị Trương Thị Yến N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Mỹ L số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) vay gốc còn nợ.

Vào ngày 10 tháng 6 năm 2024 bà Trần Thị Mỹ L có nghĩa vụ trả lại cho bà Hồ Thị Mỹ D, chị Trương Thị Thùy T, chị Trương Thị Thúy Á, chị Trương Thị Ngọc H, chị Trương Thị T1, anh Trương Tiến Đ, chị Trương Thị Yến N 01 (Một) bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00090/QSDĐ/K6 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định cấp ngày 28 tháng 9 năm 1997.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ L tự nguyện chịu số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà bà Trần Thị Mỹ L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001546 ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên còn hoàn trả lại cho bà Trần Thị Mỹ L số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh